TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2020/QĐST-HNGĐ	*Đam Rông, ngày 29 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2020/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa:

** Nguyên đơn*: Bà Ngô Thị L; sinh năm: 2001

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

** Bị đơn*: Ông Nguyễn Phúc T; sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam**

Trụ sở chính: 169 phố L, phường H, quận M, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T; chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bạch Văn T; chức vụ: Giám đốc PGD NHCSXH huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (theo văn bản ủy quyền số 4716/QĐ ngày 25/11/2016 của Tổng giám đốc NHCSXH Việt Nam)

Địa chỉ: Thôn 1, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 58,59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô Thị L và ông Nguyễn Phúc T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Nguyễn Phúc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Thúy K, sinh ngày 20/12/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Bà L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi quyền nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác.

2.3. Về nợ chung: Ông Nguyễn Phúc T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch huyện Đ số tiền 90.000.000 đồng cùng lãi suất phát sinh theo hợp đồng vay.

2.4. Về án phí: Bà Ngô Thị L phải nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của vụ án nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2016/0010273 ngày 26/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Ngô Thị L số tiền 150.000 đồng còn dư.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đạ Rsal, h.Đam Rông, Tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Chiến